TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:30/2022/HNGD-ST
Ngày 30 tháng 8 năm 2022
Về việc: Ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Châm Thị Vân Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Vũ Văn Hoàn

2. Bà Nguyễn Thị Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Lô Thị Lệ Hoài- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa: Ông Ngô Xuân Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 79/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2022 về việc tranh chấp Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1986

ĐKHKTT: xóm H, xã V, huyện Đồng Hỷ, Thái Nguyên.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Th, xã Tr, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn

Bị đơn: Anh Đỗ Văn Ph, sinh năm 1988

Địa chỉ: xóm H, xã V, huyện Đồng Hỷ, Thái Nguyên.

(Chị L có mặt, anh Ph vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hoàng Thị L trình bày*:*

Chị và anh Đỗ Văn Ph kết hôn ngày 31/3/2015 có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Anh chị kết hôn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng sống cùng nhau tại xóm H, xã V, huyện Đồng Hỷ. Cuộc sống vợ chồng ngay từ ban đầu đã không hòa thuận, hạnh phúc. Nguyên nhân là do trong cuộc sống vợ chồng luôn bất đồng quan điểm

sống, anh Ph không lo làm ăn và thường xuyên chửi và đánh chị. Do áp lực gia đình nên chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ chị sinh sống từ tháng 10/2020, vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau.

Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống thực tế không còn tồn tại, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ph.

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung: cháu Đỗ Giang A, sinh ngày 26/8/2015. Hiện nay cháu A đang sống với anh Ph và ông bà nội. Khi ly hôn chị có nguyện vọng để cháu A cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Đỗ Văn Ph tại bản tự khai và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án trình bày: anh thừa nhận về thời gian kết hôn, tình trạng hôn nhân. Anh xác định vợ chồng trong quá trình chung sống không có hạnh phúc do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi chửi nhau. Chị L đã bỏ nhà đi được 3 năm. Anh không biết chị L đi đâu, làm gì và vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay.

Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên chị L làm đơn xin ly hôn anh cũng nhất trí.

Về con chung**:** Trong quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung: cháu Đỗ Giang A, sinh ngày 26/8/2015. Hiện nay cháu A đang sống với anh và ông bà nội. Khi ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án các bên đương sự đều có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Anh Ph đề nghị được xét xử vắng mặt, vì vậy vụ án phải đưa ra xét xử công khai tại phiên tòa hôm nay.

Tại phiên tòa chị L vẫn giữ nguyên ý kiến của mình như đã nêu trên.

Trong bài phát biểu ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định pháp luật. Đối với nguyên đơn, bị đơn tham

gia tố tụng đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại điều 70,71, 72 của BLTTDS.

Về nội dung vụ án:

- Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị L, cho chị Hoàng Thị L được ly hôn anh Đỗ Văn Ph.

- Về con chung: Đề nghị giao con chung là cháu Đỗ Giang A, sinh ngày 26/8/2015 cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu nên không xem xét giải quyết trong vụ án này. Chị L được quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ: Không yêu cầu, nên không xem xét, giải quyết.

- Chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng**:** Đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn và tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn, bị đơn anh Đỗ Văn Ph có địa chỉ tại: Xóm H, xã V, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Anh Ph có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Đỗ Văn Ph

[2] Về nội dung: Chị Hoàng Thị L và anh Đỗ Văn Ph kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 31/3/2015 tại UBND xã V, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Do vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Hoàng Thị L và anh Đỗ Văn Ph là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Lý do chị L xin ly hôn anh Ph, theo chị L là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh Ph không chịu làm ăn xây dựng kinh tế gia đình và dùng vũ lực với chị. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Phía anh Ph cũng xác định vợ chồng sống không có hạnh phúc, chị L đã bỏ nhà đi được 3 năm và vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa chị L và anh Ph đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Hoàng Thị L, cho chị Hoàng Thị L được ly hôn anh Đỗ Văn Ph là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung: Đỗ Giang A, sinh ngày 26/8/2015. Hiện nay cháu A đang sống cùng với anh Ph.

Hội đồng xét xử xét thấy: Cháu Anh là con trai, đã sống cùng anh Ph từ nhỏ cho đến nay, cháu A có nguyện vọng được ở với bố và chị L cũng nhất trí. Vì vậy để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cũng như các điều kiện tốt nhất cho sự phát triển toàn diện của cháu A, nên giao cho anh Đỗ Văn Ph được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Đỗ Giang A cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác là phù hợp. Chị L được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị L, anh Ph không yêu cầu trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Hoàng Thị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 227, 271 và Điều 273 của BLTTDS năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1.Về quan hệ vợ chồng: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Hoàng Thị L, cho chị Hoàng Thị L được ly hôn anh Đỗ Văn Ph.

2.Về con chung: Giao con chung Đỗ Giang Anh, sinh ngày 26/8/2015, cho anh Đỗ Văn Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên không yêu cầu giải quyết trong vụ án này, nên không xem xét giải quyết.

Chị Hoàng Thị L được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3.Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung: Hai bên không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét, giải quyết.

4.Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005356 ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt chị L báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Ph vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án này được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS huyện Đồng Hỷ;
- UBND xã V, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Châm Thị Vân Khánh